

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 617/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 10 - 2025

V/v tranh chấp xác định cha, mẹ cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga.

2. Ông Võ Hoàng Thu.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Kim Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2025, tại Phòng xử án Hôn nhân gia đình và người chưa thành niên thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc “Tranh chấp xác định cha, mẹ cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 495/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 464/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Hoàng M**, sinh năm 1986;

Số Căn cước công dân: 079086009426; ngày cấp: 17/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: A ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1992;

Số Căn cước công dân: 079192034444; ngày cấp: 02/5/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: A ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lữ Vũ N, sinh năm 1982

Địa chỉ: 1 Ụ G, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Ông M và bà Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, ông N vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên hòa giải nguyên đơn ông Lê Hoàng M trình bày:

Ngày 17/6/2020 ông M đã ly hôn với bà T theo Quyết định số 645/2020/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày 17/4/2024 bà Đ cũng đã ly hôn với ông Lữ Vũ N theo Quyết định số 1416/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vào khoảng cuối năm 2023, ông M và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ có quen biết nhau, sau thời gian tìm hiểu cả hai có quan hệ tình cảm với nhau và có với nhau một con chung tên là Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024. Vì lý do trẻ Thiên Ý sinh ra trong thời gian 300 ngày sau hôn nhân giữa bà Đ với ông Lữ Vũ N nên Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định cha của trẻ Thiên Ý trong giấy khai sinh là Lữ Vũ N.

Ông M xác định trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024 chính là con ruột của ông và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ căn cứ vào kết quả xét nghiệm số 0970PA/25/DNA do Chi nhánh V và Phân Tích D tại Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp.

Do đó ông M yêu cầu Tòa án xác định: Trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024 (Giấy khai sinh số 90/2025 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/5/2025) là con ruột của ông Lê Hoàng M.

Đồng thời ông M yêu cầu Tòa án công nhận kết quả xét nghiệm ADN mà ông đã cung cấp và yêu cầu Tòa án không trưng cầu giám định lại. Ông M cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không khiếu nại thắc mắc gì về việc cung cấp kết quả xét nghiệm số 0970PA/25/DNA do Chi nhánh V và Phân Tích D tại Thành Phố Hồ Chí Minh thực hiện cho Tòa án.

Tại bản tự khai và lời khai tại phiên hòa giải bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc Đ trình bày: Bà thống nhất với ý kiến của ông M. Bà xác nhận việc bà và ông M có quan hệ tình cảm với nhau trong thời gian chưa ly hôn với ông Lữ Vũ N. Bà Đ xác định ông M chính là cha ruột của trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024.

Bà Đ hoàn toàn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Tòa án xác định: Trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024 (Giấy khai sinh số 90/2025 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/5/2025) là con ruột của ông Lê Hoàng M.

Đồng thời bà yêu cầu Tòa án công nhận kết quả xét nghiệm ADN mà ông M đã cung cấp và yêu cầu Tòa án không trưng cầu giám định lại.

Bà Đ cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không khiếu nại thắc mắc gì về việc cung cấp kết quả xét nghiệm số 0970PA/25/DNA do Chi nhánh V và Phân Tích D tại Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho Tòa án.

Do bận công việc nên ông M và bà Đ đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, ngoài ra các ông bà không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lữ Vũ N đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng ông N không đến Tòa án để làm bản tự khai, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hoàng M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lê Hoàng M nộp đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh). Bị đơn hiện đang cư trú tại địa chỉ A ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào Khoản 4 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ông N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án nên ông N đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình. Ông N phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu, lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án làm chứng cứ để xem xét giải quyết vụ án.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Yêu cầu Tòa án xác định trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024 (Giấy khai sinh số 90/2025 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/5/2025) là con ruột của ông Lê Hoàng M:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Ông Lê Hoàng M và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ có quan hệ tình cảm và quan hệ sinh lý cũng như việc bà Đ mang thai con chung của bà Đ và ông M khi giữa bà Đ và ông Lữ Vũ N vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân.

Khi bà Nguyễn Thị Ngọc Đ và ông Lữ Vũ N ly hôn và giải quyết việc nuôi con tại Tòa nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý chưa được sinh ra. Do vậy, trong nội dung Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Đ và ông N đã không giải quyết việc nuôi con đối với trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Hoàng M, bà Nguyễn Thị Ngọc Đ đều xác nhận trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý là con chung của bà Đ và ông M, nhất trí với yêu cầu của ông Lê Hoàng M đề nghị Tòa án xác nhận ông Lê Hoàng M là cha đẻ của trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024.

Kết quả xét nghiệm số 0970PA/25/DNA do Chi nhánh V và Phân Tích Di Truyền tại Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 17/5/2025 đã kết luận: Lê Hoàng M có quan hệ huyết thống cha – con với Lê Hoàng Thiên Ý1, độ tin cậy >99.9999%. (trẻ có tên dự kiến trong kết luận giám định Lê Hoàng Thiên Ý1 chính là trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý, sinh ngày 26/9/2024)

Căn cứ vào Công văn số 22/2025-CV AND ngày 04/8/2025 của Chi nhánh V và Phân Tích D tại Thành Phố Hồ Chí Minh về việc phúc đáp Công văn số 707/TANDKV10 ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh:

“1. Ngày 14/5/2025 theo yêu cầu của ông Lê Hoàng M, Chi nhánh V và Phân Tích D tại Thành Phố Hồ Chí Minh đã trực tiếp thu mẫu xét nghiệm AND theo đúng thủ tục pháp lý để xác nhận mối quan hệ cha con cho ông Lê Hoàng M và cháu Lê Hoàng Thiên Ý1.

2. Chi Nhánh V và Phân Tích D tại Thành Phố Hồ Chí Minh đã được Sở Khoa Học và Công Nghệ Thành Phố H cấp phép hoạt động lần đầu ngày 22/04/2019 và được cấp phép đầy đủ chức năng để thực hiện xét nghiệm phân tích ADN huyết thống (Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh đính kèm).

3. Trình tự thu mẫu của ông Lê Hoàng M và cháu Lê Hoàng Thiên Ý1 được nhân viên Đại diện Chi nhánh V và Phân Tích D tại Thành Phố Hồ Chí Minh tiến hành theo đúng thủ tục pháp lý... Tiến hành trực tiếp thu mẫu Niêm mạc miệng của ông Lê Hoàng M và cháu Lê Hoàng Thiên Ý1.

4. Người ký tên, đóng dấu trong kết quả xét nghiệm ADN là người đứng đầu Chi nhánh (Chức vụ: Giám đốc) theo giấy phép hoạt động số 37/ĐK-KHCN-CN do Sở Khoa Học và Công Nghệ Thành Phố H cấp.

5. *Phiếu kết quả phân tích ADN số 0970PA/25/DNA cấp ngày 17/05/2025 mà Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đính kèm cùng công văn số 707/TANDKV10 là kết quả do Chi Nhánh V và Phân Tích D tại TP . phát hành và có giá trị pháp lý để Q tòa án căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật”.*

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 4, Điều 88, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Ông Lê Hoàng M có đơn xin miễn nộp tiền án phí và thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 4, Điều 88, Điều 91; Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 4 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Hoàng M về việc xác định ông Lê Hoàng M là cha đẻ của trẻ Lữ Hoàng Thiên Ý (giới tính nữ), sinh ngày 26/9/2024 (Giấy khai sinh số 90/2025 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/5/2025).

2. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Lê Hoàng M và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ có quyền đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục thay đổi họ tên cha và họ tên của trẻ Thiên Ý trong Giấy khai sinh số 90/2025 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/5/2025 theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Ông Lê Hoàng M được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Lê Hoàng M số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà ông M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004195 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM (01);
- VKSND TP. HCM (01);
- VKSND KV10-TP.HCM (01);
- THADS TP.HCM (01);
- Các đương sự (04);
- Lưu hồ sơ (07).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nguyễn Thanh Thảo